BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN E
TRUNG TÂM TIM MẠCH

SIÊU ÂM - DOPPER TIM

Họ và tên : Ng~ Văn Khánh · **Tuổi:** 5T.

Chẩn đoán: TD TLN - tim bên phải

Nhĩ trái	ĐM chủ	Thất trái						ĐK Thất phải	Bề dày VLT		Bề dày TSTT	
31 ± 4 mm	28 ± 3 mm	Dd 30 ± 3 mm	Ds 30 ± 3 mm	Vd 101 ± 17 ml	Vs 37 ± 17 ml	Fs 34 ± 6 %	EF 63 ± 7 %	16 ± 4 mm	t.trg 7.5 ± 1 mm	t.thu 10 ± 2 mm	t.trg 7 ± 1 mm	t.thu 12 ± mm
22	15	29	14					28	5	11	5	9

1. VAN HAI LÁ
- Dạng di động: **Ngược chiều**
- Dốc tâm trương: mm/s
- K. cách 2 bờ van: mm
- T. trạng van: **Thanh mảnh**
- Dây chằng:
- Mép van:

- E - VLT: mm
- Huyết khối nhĩ trái:
- E/A

Doppler:
- Gradient: Tối đa: mmHg
(Nhĩ - thất trái) Trung bình: mmHg
- Hở van hai lá: **Ko**
- S. HoHL < cm^2 (Mặt cắt trục dọc) / cm2 (Mặt cắt 4 buồng từ mỏm
- D. tích lỗ van: cm2 (2Dcm^2 (PHT)

2. VAN ĐỘNG MẠCH CHỦ:
- T. trạng van: **Thanh mảnh**
- Biên độ mở van: mm
- Diện tích lỗ van: cm^2 ( )
- ĐMC lên: mm

Doppler
Gradient: tối đa: mmHg
(Thất trái - đmc) trung bình: mmHg
- Hở van ĐMC: **Ko** (PHT: ms)
- ĐKHoC/ĐRTT = **mm/ mm**

3. VAN ĐỘNG MẠCH PHỔI:
- T.trạng van: **Thanh mảnh**
- Đ. Kính gốc ĐMP: mm thân: 21 mm
- Nhánh trái: mm Nhánh phải: mm
- Áp lực ĐMP (ước tính): Tâm thu mmHg

Doppler
Gradient: tối đa: 8.0 mmHg
(Tâm thu) trung bình: mmHg
- Hở van ĐMP: **Ko**
- Gradient: Cuối tâm trương: mmHg

4. VAN BA LÁ:
- T.trạng van: **Thanh mảnh**

Doppler
- Hở van ba lá:
- Gradient tâm thu tối đa: mmHg

5. Màng ngoài tim: Không có dịch

6. Nhận xét khác: tim ở giữa lồng ngực; TLN lỗ thứ 2, lỗ thông nhỏ dạng PFO, KT 7.0 mm, thất phải giãn nhẹ

7. KẾT LUẬN:
. TLN. lỗ thứ 2.
. Chức năng tâm thu thất trái trong giới hạn bình thường

- Nhập viện xét bít dù!

Đề nghị: Khi đi khám bệnh nhớ mang theo kết quả này

Ngày 26 tháng 05 năm 2020
Bác sĩ siêu âm

BS Trần Đức Đại